

Điều	Số	Giấy chứng nhận chuyển nhượng ô tô (Dùng giao dịch trực tiếp giữa người chuyển nhượng-người nhận chuyển nhượng)	
Bản thân không thông qua môi giới kinh doanh bán xe ô tô, trực tiếp giao dịch với người nhận chuyển nhượng chuyển nhượng xe ô tô sở hữu, để chứng minh sự thật đó theo 「quy tắc đăng ký xe ô tô」 điều 33 khoản 2 phần 1 xin viết và được cấp giấy chứng nhận chuyển nhượng. Năm                      tháng                      ngày Người chuyển nhượng                      (Ký tên hoặc đóng dấu) Người nhận chuyển nhượng                      (Ký tên hoặc đóng dấu)			
Số đăng ký xe ô tô		Tổng số dặm đường đi	km
Loại xe và tên xe			
Số khung sườn xe			
Ngày bán			
Số tiền bán		Ngày thanh toán số tiền còn lại	
Ngày giao xe		Lưu ý	
Điều 1 (Biểu thị người đương sự) người chuyển nhượng được gọi là "A" và người nhận chuyển nhượng được gọi là "B". Điều 2 (Thực hiện đồng thời v...v...) "A" chuyển cho "B" những giấy tờ cần thiết cho việc đăng ký chuyển giao quyền sở hữu xe ô tô bằng việc trao đổi và chấp nhận số tiền dư. Điều 3 (Thanh toán thuế) Thuế và lệ phí các dịch vụ của xe ô tô này được tính theo ngày giao làm chuẩn, cho tới ngày làm chuẩn đó "A" thanh toán thuế và lệ phí các dịch vụ của xe, từ ngày tiếp sau ngày làm chuẩn "B" thanh toán thuế và lệ phí các dịch vụ của xe. Nhưng, trường hợp quy tắc đặc biệt về thanh toán thuế và lệ phí các dịch vụ liên quan theo các quy chế về pháp luật thì tuân theo quy tắc đó. Điều 4 (Trách nhiệm tai nạn) Từ khi "B" bắt đầu nhận xe thì phải chịu trách nhiệm là người lái xe về tất cả các tai nạn liên quan đến việc lái xe của bản thân. Điều 5 (Thiếu sót trách nhiệm về mặt pháp luật) Từ trước ngày giao xe về trước xảy ra những việc liên quan đến xử lý hành chính hoặc thiếu những điều kiện đăng ký quan trọng trước đây, ngoài ra đối với thiếu sót về mặt hành chính thì "A" phải chịu trách nhiệm. Điều 6 (Trách nhiệm trì hoãn đăng ký) "B" sau khi nhận được vật mục tiêu mua bán, vào thời hạn cố định mà không đăng ký chuyển nhượng thì "B" phải chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với điều này. Điều 7 (Hợp đồng đặc biệt trả góp nối tiếp) Trường hợp "A" chuyển nhượng cho "B" trong tình trạng phần phải trả để mua xe ô tô không trả hết mà trả góp từng phần, cho dù phần phải trả còn lại "B" sẽ trả liên tục hay không thì cũng phải viết vào ô dành cho chi tiết của hợp đồng đặc biệt. Điều 8 (Bản chứng thực chuyển nhượng) Bản chứng thực chuyển nhượng này phải viết 2 bản, "A" và "B" mỗi bên giữ 1 bản, khi yêu cầu đăng ký chuyển nhượng quyền sở hữu (trong vòng 15 ngày kể từ ngày ký quỹ thanh toán) "B" phải đệ trình bản chứng thực này cho văn phòng đăng ký.			

(Chi tiết hợp đồng đặc biệt):		Con tem thuế	
		Theo 「 luật tem thuế」 (dán ở trang sau)	
A (Người chuyển nhượng)	Họ tên (tên gọi)	Số chứng minh nhân dân (pháp nhân)	
	Địa chỉ	(Số điện thoại: )	
B (Người nhận chuyển nhượng)	Họ tên (tên gọi)	Số chứng minh nhân dân (pháp nhân)	
	Địa chỉ	(Số điện thoại: )	
Vấn đề cần lưu ý 1. Người chuyển nhượng cần lưu ý: khi viết bản chứng thực chuyển nhượng này nếu người nhận chuyển nhượng không viết ra những thông tin cá nhân thì người nhận chuyển nhượng có thể được xem là chuyển nhượng trái phép để bán lại v...v...và không thể dự đoán trước được những thiệt hại, nhất định người nhận chuyển nhượng phải viết ra những thông tin cá nhân. 2. Người nhận chuyển nhượng cần lưu ý: Khi viết bản chuyển nhượng này phải xác định về xe như: thuế xe và lệ phí các dịch vụ của xe, thanh toán và thu giữ · quyền thế chấp v...v... mong rằng sẽ tránh được các tác hại ngoài ý muốn. 3. Vấn đề chung: Người không phải là người có liên quan trực tiếp mua bán (bao gồm cả thương nhân buôn bán xe) khi sử dụng bản chứng thực chuyển nhượng dùng cho người có liên quan này thì sẽ bị truy tố theo quy định quản lý xe ô tô. 4. Người nếu không có một lý do hợp pháp mà thay đổi quãng đường đi được của xe thì theo khoản 2 điều 71 và phần 5 điều 79 「Luật quản lý xe ô tô 」 sẽ bị phạt tù lao động khổ sai từ 3 năm trở xuống hoặc phạt tiền 10,000,000 uôn trở xuống.			

# Giấy chứng nhận chuyển nhượng ô tô Dùng giao dịch trực tiếp giữa người chuyển nhượng .người nhận chuyển nhượng

## 자동차양도증명서(양도인 · 양수인 직접 거래용)

- ※ Bản thân không thông qua môi giới kinh doanh bán xe ô tô, trực tiếp giao dịch với người nhận chuyển nhượng chuyển nhượng xe ô tô sở hữu, để chứng minh sự thật đó theo 「quy tắc đăng ký xe ô tô」 điều 33 khoản 2 phần 1 xin viết và được cấp giấy chứng nhận chuyển nhượng.
- ※ (본인은 자동차매매사업자의 중개를 통하지 않고 양수인과 직접 거래로 소유 자동차를 양도하고, 그 사실을 증명하기 위하여 「자동차등록규칙」 제33조 제2항 제1호에 따라 이 양도증명서를 작성하여 발급합니다.)

- Ngày tháng (ngày ,tháng ,năm ). (날짜(년월일)를 쓰세요.)
- Chữ ký và đóng dấu của người chuyển nhượng. (양도인의 서명날인을 하세요)
- Chữ ký và đóng dấu của người nhận chuyển nhượng.  
(양수인의 서명날인을 하세요.)
- Số đăng ký xe ô tô. (자동차등록번호를 쓰세요).
- Tổng số dặm đường đi. (주행거리를 쓰세요).
- Loại xe và tên xe. (차종 및 차명을 쓰세요).
- Số khung sườn xe. (차대번호를 쓰세요).
- Ngày bán. (매매일을 쓰세요).
- Số tiền bán. (매매금액을 쓰세요).
- Ngày thanh toán số tiền còn lại. (잔금지급일을 쓰세요.)
- Ngày giao xe. (자동차 인도일을 쓰세요.)
- Lưu ý. (비고란에 쓰세요).

- ※ Điều 1 (Biểu thị người đương sự) người chuyển nhượng được gọi là "A" và người nhận chuyển nhượng được gọi là "B"  
(제1조(당사자표시)양도인을 “갑”이라 하고, 양수인을 “을”이라 한다).

- ※ Điều 2 (Thực hiện đồng thời v...v...) "A" chuyển cho "B" những giấy tờ cần thiết cho việc đăng ký chuyển giao quyền sở hữu xe ô tô bằng việc trao đổi và chấp nhận số tiền dư.  
제2조(동시이행 등) “갑”은 잔금 수령과 상환으로 자동차와 소유권 이전등록에 필요한 서류를 “을”에게 인도한다.

- ※ Điều 3 (Thanh toán thuế) Thuế và lệ phí các dịch vụ của xe ô tô này được tính theo ngày giao làm chuẩn, cho tới ngày làm chuẩn đó 'A' thanh toán thuế và lệ phí các dịch vụ của xe, từ ngày tiếp sau ngày làm chuẩn "B"

thanh toán thuế và lệ phí các dịch vụ của xe. Nhưng, trường hợp quy tắc đặc biệt về thanh toán thuế và lệ phí các dịch vụ liên quan theo các quy chế về pháp luật thì tuân theo quy tắc đó.

제3조(공과금부담) 이 자동차에 대한 제세공과금은 자동차 인도일을 기준으로 하여, 그 기준일 까지의 분은 “갑”이 부담하고, 기준일 다음 날부터의 분은요한 서류를 “을”에게 인도한다. “을”이 부담한다. 다만, 관계 법령에 제세공과금의 납부에 관하여 특별한 규정이 있는 경우에는 그에 따른다

※ Điều 4 (Trách nhiệm tai nạn) Từ khi "B" bắt đầu nhận xe thì phải chịu trách nhiệm là người lái xe về tất cả các tai nạn liên quan đến việc lái xe của bản thân.

제4조(사고책임) “을”은 이 자동차를 인수한 때부터 발생하는 모든 사고에 대하여 자기를 위하여 운행하는 자로서의 책임을 진다.

※ Điều 5 (Thiếu sót trách nhiệm về mặt pháp luật) Từ trước ngày giao xe về trước xảy ra những việc liên quan đến xử lý hành chính hoặc thiếu những điều kiện đăng ký quan trọng trước đây, ngoài ra đối với thiếu sót về mặt hành chính thì "A" phải chịu trách nhiệm.

제5조(법률상의 하자책임) 자동차인도일 이전에 발생한 행정처분 또는 이전등록 요건의 불비, 그 밖에 행정상의 하자에 대해서는 “갑”이 그 책임을 진다.

※ Điều 6 (Trách nhiệm trì hoãn đăng ký) "B" sau khi nhận được vật mục tiêu mua bán, vào thời hạn cố định mà không đăng ký chuyển nhượng thì "B" phải chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với điều này.

제6조(등록 지체 책임) “을”이 매매목적물을 인수한 후 정해진 기간에 이전등록을 하지 않을 때에는 이에 대한 모든 책임을 “을”이 진다.

※ Điều 7 ( Hợp đồng đặc biệt trả góp nối tiếp) Trường hợp "A" chuyển nhượng cho "B" trong tình trạng phần phải trả để mua xe ô tô không trả hết mà trả góp từng phần, cho dù phần phải trả còn lại "B" sẽ trả liên tục hay không thì cũng phải viết vào ô dành cho chi tiết của hợp đồng đặc biệt.

제7조(할부승계특약) “갑”이 자동차를 할부로 구입하여 할부금을 다 내지 않은 상태에서 “을”에게 양도하는 경우에는 나머지 할부금을 “을”이 승계하여 부담할 것인지의 여부를 특약사항란에 적어야 한다.

※ Điều 8 (Bản chứng thực chuyển nhượng) Bản chứng thực chuyển nhượng này phải viết 2 bản, "A"và"B" mỗi bên giữ 1 bản, khi yêu cầu đăng ký chuyển nhượng quyền sở hữu(trong vòng 15 ngày kể từ ngày ký quỹ thanh toán) "B" phải đệ trình bản chứng thực này cho văn phòng đăng ký.

제8조(양도증명서) 이 양도증명서는 2통을 작성하여 “갑”과 “을”이 각각 1통씩지니고 “을”은 이 증명서를 소유권의 이전등록 신청을 할 때(잔금지급일부터 15일 이내)에 등록 관청에 제출해야한다.